

Số: 04/2023/QĐST-DS

Pleiku, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

***Thư ký phiên họp:*** Ông Diệp Bảo Kiệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp:*** Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Pleiku mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Trần Thị Hồng C, sinh năm 1949; địa chỉ: 3/10 Nguyễn Tất T, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Vợ chồng bà Trần Thị Hồng C và ông Nguyễn Văn D (chết năm 2008) có với nhau 3 người con, trong đó có anh Nguyễn Tiến H từ khi sinh ra đã bị bệnh không tự sinh hoạt cá nhân và không kiểm soát được hành vi của mình. Mọi vấn đề sinh hoạt đều do bà C chăm sóc, từ cái ăn cho đến quần áo, giấc ngủ. Cũng do, trong thời chiến, vợ chồng bà C tham gia cách mạng, nên khi anh H sinh ra đã bị phơi nhiễm chất độc màu da cam.

Nay, bà Trần Thị Hồng C yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Tiến H – sinh năm 1980; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: 03/10 Nguyễn Tất T, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh G (là con ruột của bà) mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án chỉ định người giám hộ cho anh Nguyễn Tiến H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự, về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 369, 370, 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự

năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Hồng C, tuyên bố anh Nguyễn Tiến H mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Trần Thị Hồng C là mẹ ruột của anh H làm người giám hộ cho anh Nguyễn Tiến H thực hiện các giao dịch dân sự.

Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Hồng C phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Yêu cầu về việc “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là anh Nguyễn Tiến H hiện đang cư trú tại thành phố P nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Anh Nguyễn Tiến H sinh ra đã bị bệnh bại não từ nhỏ, không tự sinh hoạt cá nhân và không kiểm soát được hành vi của mình. Hàng tháng anh Nguyễn Tiến H được hưởng trợ cấp xã hội và hiện do bà Trần Thị Hồng C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố P đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh Nguyễn Tiến H, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 54/KLGĐ ngày 29/3/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây N kết luận: “- Về y học: + Hiện tại: Đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt, giai đoạn sa sút tâm thần (F20-ICD10). - Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: + Hiện tại: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đối với anh Nguyễn Tiến H có đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Tiến H mất năng lực hành vi dân sự nên việc bà Trần Thị Hồng C đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Tiến H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Hồng C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận, bởi lẽ:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu...Toà án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”.

Như vậy, yêu cầu của bà Trần Thị Hồng C về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Tiến H là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Trần Thị Hồng C là người giám hộ của anh Nguyễn Tiến H là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Bà Trần Thị Hồng C có các nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại Điều 57 Bộ luật dân sự năm 2015, cụ thể như sau:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;
- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;
- Quản lý tài sản của người được giám hộ;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Bà Trần Thị Hồng C có các quyền của người giám hộ được quy định tại Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015, cụ thể như sau:

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ.

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Trần Thị Hồng C phải chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Hồng C.

Tuyên bố anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980; địa chỉ: 03/10 Nguyễn Tất T, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh G mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định bà Trần Thị Hồng C, sinh năm 1949 có địa chỉ: 03/10 Nguyễn Tất T, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh G làm người giám hộ cho anh Nguyễn Tiến H.

*Người giám hộ có các nghĩa vụ sau:*

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;
- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;
- Quản lý tài sản của người được giám hộ;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

*Người giám hộ có các quyền sau:*

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ.

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ

quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ 300.000 đồng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003101 ngày 20/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Bà C đã nộp đủ.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Xuân Hồng**